|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Ngày dạy | Lớp |
| 10/02/2025 | 01,05/03/2025 | 6B |
| 22/02/202501/03/2025 | 6C |

Tiết 33+34: BÀI 15.

CHÍNH SÁCH CAI TRỊ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA XĂ HỘI ÂU LẠC.

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẨU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về năng lực

* Biết khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học để nêu được một số chính sách cai trị của các triếu đại phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc. Trình bày được một số chuyển biến cơ bản về kinh tế, xã hội của người Việt cổ dưới ách cai trị, đô hộ của triều đại phong kiến phương Bắc.
* Biết tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

2. Về phẩm chất

Biết đồng cảm và chia sẻ với nỗi thống khổ của nhân dân dưới ách thống trị ngoại xâm, bước đầu nhận thức được giá trị của độc lập, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên
* Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập.
* Lược đồ phóng to đơn vị hành chính nước ta thời thuộc Đường.
* Các hình ảnh minh hoạ có liên quan đến nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu; giấy A0 (nếu có).
1. Học sinh

SGK, tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cấu của GV.

**A: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

* GV tổ chức cho HS khai thác đoạn mở đầu trong bài để vào bài mới. Thành cổ Luy Lâu - vốn là di tích tiêu biểu thời Bắc thuộc còn lại ở thời điểm hiện tại gợi nhắc cho HS liên tưởng và nhớ về một trung tâm văn hoá - chính trị, trung tâm Phật giáo, gắn liền với một thời lò bi tráng trong lịch sử dân tộc - thời Bắc thuộc.

**B: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Mục 1. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc

**b. Nội dung:** GV khai thác kênh chữ, kênh hình

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1:* GV hướng dẫn HS đọc thông tin, khai thác sơ đồ hình 1 và lược đố hình 2 trong SGK để thực hiện yêu cầu: *Hãy cho biết một số chính sách để áp đặt bộ máy cai trị của phong kiến phương Bắc ở nước ta.* GV cho HS thảo luận cặp đôi, sau đó đại diện trình bày trước lớp

Bước 2:* GV lưu ý HS có thể khai thác thông tin về thành Luy Lâu ở mục *Em có biết* để nhận biết được vai trò là trị sở, trung tâm chính trị quyền lực của các triều đại phong kiến phương Bắc từ thời Đông Hán đến thời Đường.

Bước 3:+ GV mở rộng giải thích để HS rõ về việc chính quyền đô hộ chia tách lãnh thổ Âu Lạc thành các châu quận .Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.**-Vế bộ máy cai trị:+ Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ Trung Quốc, chia thành các đơn vị hành chính như châu - quận, dưới châu - quận là huyện. Từ sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng, chính quyến từ cấp huyện trở lên đều do người Hán nắm giữ.+ Áp dụng pháp luật hà khắc và thẳng tay đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân ta. |
| Bước 1:GV tổ chức cho HS đọc thông tin và khai thác kĩ đoạn tư liệu 1, thảo luận để thực hiện yêu cầu: *Đoạn tư liệu 1 và thông tin cho em biết điều gì về chính sách bóc lột kinh tế của các triều đại phong kiến phương Bắc.*Bước 2:* GV yêu cầu HS xác định được các từ/cụm từ trong đoạn tư liệu giúp lột tả được yêu cẩu cấn tìm hiểu, từ đó suy luận và chỉ ra nội dung cốt lõi (người đứng đầu tham lam, không liêm khiết, ra sức vơ vét sản vật địa phương để mưu lợi riêng).

Bước 3:* GV cũng có thê’ mở rộng hơn với câu hỏi: Vỉ *sao các triều đại phong kiến phương Bắc lại nắm độc quyền về muối và sắt?* GV có thể gợi ý: *Muối có vai trò như thê' nào đối với đời sống?* *sắt dùng để làm gì?*.

Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | -Về kinh tế:+ Chiếm ruộng đất của nhân dân Âu Lạc để lập thành ấp, trại và bắt dân ta cày cấy.+ Áp đặt chính sách tô thuế nặng nề.+ Nắm độc quyến vế sắt và muối, bắt dân ta cống nạp nhiều vải vóc, hương liệu, sản vật quý. |
| Bước 1:* GV có thể cho HS tiếp tục khai thác tư liệu 2 (hoặc một tư liệu khác có nội dung tương tự). Hướng dẫn HS dựa vào tư liệu chỉ ra một vài ý thể hiện chính sách văn hoá - xã hội của chính quyền phương Bắc (các kĩ năng khai thác tư liệu tương tự như ở phần trên).

Qua khai thác tư liệu, HS xác định được những thông tin liên quan. Từ đó, GV cần khái quát lại cho HS hiểu rõ hơn chính sách cai trị về văn hoá - giáo dục của chính quyển đô hộ.Bước 2: * GV có thể giải thích cho HS rõ khái niệm thế nào là “đổng hoá dân tộc”, mục đích của chính sách đống hoá: Đó là việc ép buộc, bắt một dân tộc khác phải chấp nhận ngôn ngữ, chữ viết, phong tục, tập quán của dân tộc mình. Nội dung này không nên khai thác sầu ở đây mà sẽ dành thời gian khai thác sâu ở bài 17. *Cuộc đấu tranh gìn giữ và phát triển văn hoá dân tộc của người Việt sau đó.*

Bước 3:HS biết được chính sách cơ bản của phong kiến phương Bắc đối với nhân dân ta là "đồng hoá dân tộc Việt".Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | -Vế văn hoá - xã hội: Chính quyền phong kiến phương Bắc đều thực hiện chính sách đổng hoá dân tộc Việt trong suốt thời Bắc thuộc. |

**Mục 2. Những chuyển biến về kinh tế - xã hội trong thời kì Bắc thuộc**

**a. Mục tiêu:** Những chuyển biến vê' kinh tế - xã hội trong thời kì Bắc thuộc

**b. Nội dung:** GV sử dụng phương pháp vấn đáp

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1:* GV tổ chức cho HS đọc thông tin, thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu sự chuyển biến về kinh tế dưới thời Bắc thuộc.*

HS nhận biết được:+ Trồng lúa vẫn là nghề chính bên cạnh nghê' trồng cây hoa màu, cây ăn quả và chăn nuôi.+ Kĩ thuật đắp đê, làm thuỷ lợi phát triển đã tạo nên những cánh đồng chuyên canh cây lúa nước rộng lớn.+ Nghề rèn sắt vẫn phát triển cùng với các nghề đúc đống, làm gốm, làm mộc, làm đồ trang sức (vàng, bạc),...+ Một số nghề thủ công mới xuất hiện như làm giấy, thuỷ tinh,...+ Quan hệ buôn bán trong và ngoài khu vực được đẩy mạnh hơn trước.Bước 2:* GV cho HS đọc, khai thác thêm thông tin trong mục *Em có biết* mở rộng hiểu biết, đê’ thấy rõ những tiến bộ về kĩ thuật của nước ta thời kì Bắc thuộc như: kĩ thuật làm giấy từ cây mật hương thông qua tiếp thu kĩ thuật làm giấy từ Trung Quốc. GV có thể giới thiệu thêm về lỡ thuật “dùng côn trùng diệt côn trùng”.

Bước 3:* GV có thể mở rộng nhận thức cho HS: Việc tìm thấy đồ gốm ở Luy Lâu cùng với khuôn đúc trống đồng, đổ tuỳ táng tại đây đã cho thấy, dù bị áp bức, bóc lột nhưng đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Việt cổ vẫn phát triền và đạt được không ít thành tựu nổi bật.

Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2. Những chuyển biến về kinh tế - xã hội trong thời kì Bắc thuộc**Một số chuyển biến cơ bản về kinh tế và xã hội của người Việt cổ dưới ách cai trị, đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc:* Về kinh tế: Bên cạnh các nghề truyền thống, xuất hiện một số nghế mới (nghề thủ công); quan hệ buôn bán mở rộng hơn,...
 |
| Bước 1:* GV hướng dẫn HS đọc thông tin, thảo luận để thực hiện yêu cẩu: *Nêu chuyển biến vê' xã hội ở nước ta dưới thời Bắc thuộc.*

HS nêu và phán tích được sự chuyển biến xã hội dưới thời Bắc thuộc:Bước 2:* GV nêu vấn đế và định hướng đê’ HS nhận thức: *Theo em, thành phần nào sẽ là thủ lĩnh của những cuộc đấu tranh giành độc lập cho người Việt? Vì sao?*

HS nhận thức được trong các thành phần xã hội tầng lớp hào trưởng bản địa sẽ là lực lượng đóng vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo ngọn cờ khởi nghĩa giành lại độc lập tự chủ cho người Việt vì đầy là tầng lớp có uy tín và vị thế trong xã hộiBước 4: * GV chốt lại hai điểm đáng lưu ý về tình hình xã hội:

+ Từ khi bị Triệu Đà xâm lược, người Việt từ thân phận làm chủ đất nước thành nô lệ của ngoại bang.+ Mâu thuẫn chủ yếu, bao trùm xã hội bấy giờ là mâu thuẫn giữa nhân dân Âu Lạc với chính quyền đô hộ phương Bắc. Đó là cơ sở làm bùng lên các cuộc đấu tranh giành độc lập liên tục trong suốt thời kì Bắc thuộc. | Về xã hội: Xã hội bị phân hoá, hình thành một số tầng lớp mới.+ Một số quan lại địa chủ người Hán bị Việt hoá.+ Một bộ phận nông dân biến thành nô tì do mất đất.+ Tầng lớp hào trưởng bản địa hình thành. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm*:***hoàn thành bài tập;

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 1.** Ở Việt Nam, dưới thời thuộc Hán, chức quan nào đứng đầu bộ máy cai trị cấp châu?

A. Thái thú. **B. Thứ sử.** C. Huyện lệnh. D. Tiết độ sứ.

**Câu 2.** Nghề thủ công mới nào xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc?

A. Đúc đồng. B. Làm gốm. **C. Làm giấy.** D. Làm mộc.

**Câu 3.** Ở Việt Nam, dưới thời thuộc Hán, chức quan nào đứng đầu bộ máy cai trị cấp quận?

**A. Thái thú.**  B. Thứ sử. C. Huyện lệnh. D. Tiết độ sứ.

**Câu 4.** Trên lĩnh vực chính trị, các triều đại phong kiến từ Hán đến Đường còn áp dụng luật pháp hà khắc và

**A. thẳng tay đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt.**

B. nắm độc quyền về muối và sắt.

C. bắt người Việt cống nạp nhiều sản vật quý.

D. đưa người Hán sang ở cùng với dân Việt.

**Câu 5.** Trên lĩnh vực chính trị, sau khi chiếm được Âu Lạc, các triều đại phong kiến phương Bắc đã

**A. sáp nhập nước ta vào lãnh thổ Trung Quốc.**

B. bắt người Việt cống nạp nhiều sản vật quý.

C. nắm độc quyền về sắt và muối.

D. di dân Hán tới, cho ở lẫn với người Việt.

**Câu 6.** Bao trùm trong xã hội Âu Lạc thời Bắc thuộc là mâu thuẫn giữa

**A. người Việt với chính quyền đô hộ.**

B. địa chủ người Hán với hào trưởng người Việt.

C. nông dân với địa chủ phong kiến.

D. nông dân công xã với hào trưởng người Việt.

**Câu 7.** Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc là

A. nông dân công xã, hào trưởng người Việt.

**B. địa chủ người Hán và nông dân lệ thuộc.**

C. hào trưởng người Việt và nô tì, lạc dân.

D. địa chủ người Hán và nông dân công xã.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi nói về chính sách đồng hóa dân tộc Việt của các triều đại phong kiến phương Bắc?

A. Đưa người Hán sang ở cùng với dân Việt.

B. Bắt dân Việt phải theo phong tục, luật pháp của người Hán.

**C. Duy trì các phong tục, tập quán lâu đời của người Việt.**

D. Mở trường dạy chữ Hán, truyền bá Nho giáo và các lễ nghi phong kiến.

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** bài tập nhóm

**Câu 2.** GV hướng dẫn HS cách suy luận vế hậu quả từ dữ kiện đã cho:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Thông tin phản ánh** | **Hậu quả** |
| **Đẩt đai** | Chiếm ruộng đất, lập thành ấp, trại để bắt dân ta cày cấy. | Người Việt mất ruộng, bị biến thành nông nô của chính quyền đô hộ. |
| **Thuế khoá** | Thực thi chính sách tô thuế nặng nề như tô, dung, điệu, lưỡng thuế. | Nhân dân bị bóc lột nặng nề, đời sống cùng cực. |
| **Cống phẩm** | Bắt cống nạp nhiều vải vóc, hương liệu và sản vật quý để đưa vế Trung Quốc. | Nhân dân phải khổ cực lao động đê’ nộp cống vật, tài nguyên bị vơ vét cạn kiệt. |
| **Thủ công nghiệp** | Nắm độc quyền về sắt và muối. | Nhân dân thiếu muối, sắt để sinh hoạt và đúc vũ khí. |

GV ghi nhận và khuyến khích cả những suy luận hợp lí khác của HS.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

* “An Nam đô hộ phủ phải cống: chuối, cau, da cá sấu, mật trăn, cánh chim trả. Ái Châu cống sa, the, đuôi chim công. Phúc Lộc cống sáp trắng, trúc tía. Trường Châu cống vàng. Hoan Châu cống vàng (kim bạc hoàng tiết), vàng, cốm, ngà voi, sừng tê, trầm hương, trúc hoa. Phong châu cống bạc, đồ mây, sáp trắng, mật trăn, đậu khấu. Lục Châu cống vàng, đồi mồi, da vích, cánh chim trả, giáp hương”(Theo Cao Hùng Trưng, *An Nam chí nguyên* (bản dịch), NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2017, tr. 184 - 185).
* Theo lệ thuế nhà Đường thì hằng năm, trên mỗi mẫu ruộng, người dân phải nộp là hai thạch thóc (bằng 20 thăng, mỗi thăng tương đương khoảng từ 2,8 đến 3kg). Ngoài ra, người dân còn phải nộp 2 tấm lụa the, chịu sự sai dịch 20 ngày. Nếu không đi sai dịch được thì cứ mỗi ngày phải nộp 2 thước lụa.